ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ THUẬN LỘC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 68 /KH-UBND	*Thuận Lộc, ngày 14 tháng 12 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ đất trồng lúa năm 2022 theo Nghị định số số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ;

Căn cứ kế hoạch số 125 /KH-UBND ngày 22/10/2021 của UBND thị xã Hồng Lĩnh về việc sản xuất nông nghiệp năm 2022;

Căn cứ kế hoạch số 66 /KH-UBND ngày 29/11/2021 của UBND xã Thuận Lộc về việc sản xuất nông nghiệp năm 2022;

Căn cứ vào diện tích đất trồng lúa của xã Thuận Lộc và nguồn kinh phí hỗ trợ đất trồng lúa của năm 2020 và năm 2021còn dư do UBND thị xã phân bổ cho xã Thuận Lộc;

Căn cứ vào cuộc họp triển khai đề án sản xuất vụ Xuân năm 2022 và nhu cầu, đăng ký xây dựng cánh đồng mẫu *(một loại giống, một thời vụ, một quy trình sản xuất)* của các thôn;

UBND Thuận Lộc xây dựng Kế hoạch sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ đất trồng lúa năm 2021 theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Việc sử dụng kinh phí hỗ trợ đất trồng lúa phải tuân thủ đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng các nội dung quy định của Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ. Để từ đó hỗ trợ thiết thực cho các tổ chức và cá nhân tổ chức sản xuất nông nghiệp được hưởng chính sách hỗ trợ đưa vào thực hiện nghiêm túc nhằm giảm bớt khó khăn trong việc sản xuất tập trung các loại giống lúa mới quy mô từ 05 ha trở lên; sản xuất liên, doanh liên kết, tiêu thụ sản phẩm áp dụng tiến bộ kỷ thuật mới, như phân bón, thuốc BVTV, bã sinh học diệt chuột, xây dựng, tu sữa kênh mương để hạn chế thiệt hại thấp nhất cho sản xuất nông nghiệp năm 2022.

2. Yêu cầu:

Việc bố trí kinh phí hỗ trợ đất trồng lúa và đưa vào sử dụng phải thực hiện đúng theo kế hoạch, các nội dung được xây dựng một cách cụ thể, rõ ràng, dân chủ và minh bạch. Trong quá trình thực hiện phải có sự giám sát của nhân dân, giám sát của chính quyền địa phương, phải tổ chức kiểm tra, đánh giá kịp thời trong việc sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ một cách cụ thể. Thực hiện tốt công tác điều hành, phân bổ theo kế hoạch một cách hợp lý và hóa đơn chứng từ kèm theo.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN:

Căn cứ vào cuộc họp triển khai kế hoạch sản xuất vụ Xuân năm 2022 của UBND xã phối hợp với Hợp tác xã và 9 thôn, ngày 07/12/2021 thống nhất hỗ trợ

kính phí đất trồng lúa theo theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ và Công văn số 1684/UBND-KT ngày 09/12/2020 của UBND-KT . UBND xã Thuận Lộc quyết định hổ trợ người dân trồng lúa như sau**:**

1. Hỗ trợ 50% giá giống cho các thôn xây dựng cánh đồng mẫu, áp dụng giống lúa mới:

UBND xã Thuận Lộc căn cứ bộ giống Thị xã cơ cấu sản xuất vụ Xuân năm 2022 cho phù hợp với thổ nhượng vùng đất trên địa bàn xã, chỉ đạo sản xuất giống lúa mới tại 4 thôn, trên 4 cánh đồng, gồm 2 loại giống sau: Hà Phát 3, VNR20. Đưa vào xây dựng mô hình trình diễn giống lúa mới chỉ đạo sản xuất cánh đồng tập trung (*một loại giống, 1 thời vụ, 1 quy trình sản xuất).*

* **Tổng lượng giống Hà Phát 3:** Diện tích 56.5 ha x 60 kg/ha = 3.390 kg

* **Tổng lượng giống VNR20:** Diện tích 18 ha x 60 kg/ha = 1.080 kg.

2. Hỗ trợ 30% phân bón cho các thôn xây dựng cánh đồng mẫu, áp dụng giống lúa mới:

Sử dụng phân tổng hợp NPK chuyên dụng bón cho lúa : NPK Việt Nhật (1616+13S)

*** Tổng lượng phân bón NPK Việt Nhật**: Diện tích 74,5 ha x 500 kg/ha = 37.250 kg

3. Diện tích xây dựng cánh đồng mẫu (*một loại giống, 1 thời vụ, 1 quy trình sản xuất0:* 74.5 ha, tại 05 xứ đồng: Trưa Đồng, Đồng Ngoài, Đồng Cháng, Đồng Sau, Đồng Ngãi.

*** Quy mô, địa điểm cụ thể:**

- Vùng Trưa Đồng thuộc thôn Thuận Giang: 15 ha;
- Vùng Đồng Cháng, Đồng Sau thuộc thôn Thuận Trung: 24 ha;
- Vùng Đồng Ngãi Thuận Sơn 17,5 ha;
- Vùng Đồng Ngoài thuộc thôn Tân Hòa diện tích 18 ha**;**

4. Hỗ trợ tu sữa kênh mương, đường nội đồng:

- Tu sửa 200 m x 400.000đ/m= 80.000.000đ(Mương Mù Chù);
- Tu sữa 428 m x 400.000đ/m = 171.200.000đ (mương Đồng Cháng);

III. TỔNG KINH PHÍ THỰC HIỆN

TT	Tên Giống, Phân bón	số lượng	Dự Trù Kinh Phí Thực Hiện	Mức hỗ trợ %	Tổngkinh phí hổ trợ (đ)
I	**Hỗ trợ giống**				
1	Hà Phát 3	56,5ha x 60kg/ha = 3.39 kg	3.390 kg x 37.000 đ/kg = 125.430 .000 đ	50%	62.715.000
2	VNR20	18ha x 60kg/ha = 1.080kg	1.080 kg x 38.000 đ/kg = 41.040.000 đ	50%	20.520.000
II	**Hỗ trợ phân bón**				
1	Phân Việt Nhật	74,5 ha x 500 kg/ha = 37.250 kg	37.250kg x 16.000/ kg = 596.000.000đ	30%	178.800.000
III	**Hộ trợ tu sửa kênh mương**				
2	Tu sữa kênh mương	628m x 400.000đ/m = 249.600.000đ	249.600.000đ	100%	249.600.000đ
	Tổng cộng				***511.635.000***

(Bằng chữ: Năm trăm mười một triệu, sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng)

Trên đây là Kế hoạch sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ đất trồng lúa năm 2022 theo Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ. Kính đề nghị các cấp xem xét, thẩm định./.

Nơi nhận:
- Phòng Kinh tế thị xã;
- Thường trực: Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- UBMTTQ và các Đoàn thể cấp xã;
- Ban chỉ đạo SXNN;
- Ngân sách, Địa chính xã;
- HTXNN, 9 thôn;
- Lưu: VP, KN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THUẬN LỘC TX. HỒNG LĨNH T. HÀ TĨNH

Phan Văn Sự